

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 171/2020/HS-ST  
Ngày 25/11/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Chiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Anh Dũng, ông Nguyễn Ngọc Hà

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 691/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Xuân T - sinh năm: 1982 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6C, khu 1A, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình T - sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Ánh T - sinh năm 1985 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2005; tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 235/2016/HS-ST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt T 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2018.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2008/HS-ST ngày 26/3/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt T 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. T đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2010/HS-ST ngày 20/5/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt T 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. T đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 26/8/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 26/8/2020 tại tổ 24, phố Hồng Hà 2, phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Xuân T - sinh năm: 1982, nơi cư trú: Tổ 6C, khu 1A, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng có dòng kẻ, mặt trong màu trắng có dòng kẻ và chữ in, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, T khai chất bột cục màu trắng là ma túy loại Heroine mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột cục màu trắng thu giữ của Dương Xuân T. Tại bản Kết luận giám định số 864/KLGD ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Chất bột cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng có dòng kẻ, mặt trong màu trắng có dòng kẻ và có chữ in gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,131 gam, loại Heroine”.*

Hoàn trả lại 0,096 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Dương Xuân T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/8/2020, T đi xe ô tô khách xuống khu vực vườn hoa của thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây T gặp một người phụ nữ khoảng 30 tuổi tự giới thiệu tên là Hương (Thiên không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), T hỏi và mua của người phụ nữ được 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng có đặc điểm được gói bằng giấy mặt ngoài màu trắng có dòng kẻ, mặt trong màu trắng có dòng kẻ và chữ in, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Sau khi mua được ma túy, T đi vào ngõ vắng gần đó tách lấy một phần ma túy để sử dụng cho bản thân bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Số ma túy còn lại T gói lại như cũ và cầm ở tay rồi đi xe khách về thành phố Việt Trì. Khi đến cầu Việt Trì thuộc phố Hồng Hà

2, phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, T xuống xe ô tô và đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về tài sản của bị cáo: Ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, bị cáo không có tài sản gì khác có giá trị.

\* Tại bản cáo trạng số 169/CT-VKS - VT ngày 09 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo Dương Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Dương Xuân T từ 33 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 864/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 0,096 gam chất bột cục màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi thực hiện của bị cáo và người liên quan:

Tại phiên toà, bị cáo Dương Xuân T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ ngày 26/8/2020 tại tổ 24, phố Hồng Hà 2, phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang Dương Xuân T đang tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an đã thu giữ của T 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng có dòng kẻ, mặt trong màu trắng có dòng kẻ và chữ in, bên trong có 0,131 gam chất bột cục màu trắng là ma túy loại Heroine.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của người chứng kiến; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được sử dụng ma túy là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV và những căn bệnh khác nhưng vẫn tàng trữ 0,131 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật nên không tranh luận gì. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật quy định như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) .....*;

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Trong vụ án này, người bán ma túy cho bị cáo tên là Hương nhưng bị cáo không biết họ, tên đệm, năm sinh và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra để xử lý trách nhiệm hình sự đối với người bán ma túy cho bị cáo.

[3] Tính chất vụ án: Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân; Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án nên phải chịu một tình tiết tăng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy nhân thân của bị cáo là xấu, bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội ma túy và phải đi cải tạo tập trung nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo và coi thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào quy định của pháp luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 33 tháng đến 36 tháng tù là phù hợp. Vì vậy, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định. Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có tài sản gì, đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp. Vì vậy, miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy 0,096 gam chất bột cục màu trắng hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì số 864/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ không có giá trị sử dụng. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,096 gam chất bột cục màu

trắng và bao gói gửi đến giám định là phù hợp. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy 0,096 gam chất bột cục màu trắng và bao gói gửi đến giám định.

[6] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Xuân T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 26/8/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 864/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 0,096 gam chất bột cục màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

(Chất bột cục màu trắng và bao gói gửi giám định hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Xuân T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Khắc Chiên**